

Số: 32/NQ-HĐND

Kon Tum, ngày 07 tháng 12 năm 2018

ỦY BAN D. TỈNH KON TUM

NGHỊ QUYẾT

Về biên chế công chức tỉnh Kon Tum năm 2019

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH KON TUM
KHÓA XI KỶ HỌP THỨ 7

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 21/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 3 năm 2010 của Chính phủ về quản lý biên chế công chức; Thông tư số 07/2010/TT-BNV ngày 26 tháng 7 năm 2010 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn thực hiện một số điều quy định tại Nghị định số 21/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 3 năm 2010 của Chính phủ về quản lý biên chế công chức;

Căn cứ Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20 tháng 11 năm 2014 của Chính phủ về chính sách tinh giản biên chế; Thông tư liên tịch số 01/2015/TTLT-BNV-BTC ngày 14 tháng 4 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ - Bộ trưởng Bộ Tài chính về hướng dẫn một số điều của Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20 tháng 11 năm 2014 của Chính phủ;

Căn cứ Quyết định số 1896/QĐ-BNV ngày 17 tháng 8 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc giao biên chế công chức trong các cơ quan, tổ chức hành chính nhà nước của tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương năm 2019;

Xét Tờ trình số 145/TTr-UBND ngày 08 tháng 11 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh về giao biên chế công chức trong các cơ quan, tổ chức hành chính nhà nước tỉnh Kon Tum năm 2019; Báo cáo thẩm tra của Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của các đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Giao biên chế công chức trong các cơ quan, tổ chức hành chính thuộc tỉnh Kon Tum năm 2019, cụ thể như sau:

1. Tổng biên chế công chức giao cho các cơ quan, tổ chức hành chính năm 2019 là 1.989 chỉ tiêu.

2. Biên chế dự phòng là 42 chỉ tiêu.

(có Phụ lục kèm theo)

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh:

a) Quyết định cụ thể việc giao biên chế công chức đối với từng cơ quan, đơn vị trong phạm vi biên chế công chức được giao tại Điều 1 Nghị quyết này.

b) Trình Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh:

- Quyết định việc sử dụng biên chế công chức dự phòng năm 2019 của tỉnh sau khi có quyết định của Bộ Nội vụ điều chuyển biên chế công chức của Chi cục Quản lý thị trường về Bộ Công Thương.

- Xem xét cho ý kiến trước khi quyết định giao bổ sung biên chế cho các cơ quan, đơn vị từ nguồn biên chế dự phòng, điều chuyển biên chế công chức giữa các cơ quan, đơn vị trong thời gian giữa hai kỳ họp của Hội đồng nhân dân tỉnh.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh; các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh; các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Kon Tum Khóa XI Kỳ họp thứ 7 thông qua ngày 07 tháng 12 năm 2018./.

Nơi nhận: *Đ*

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Ban Công tác đại biểu Quốc hội;
- Bộ Tư pháp (Cục Kiểm tra VBQPPL);
- Bộ Nội vụ;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh;
- Các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể của tỉnh;
- Thường trực HĐND-UBND các huyện, thành phố;
- Văn phòng Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Văn phòng Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh;
- Báo Kon Tum;
- Chi cục Văn thư - Lưu trữ tỉnh;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, CTHĐ.



CHỦ TỊCH

Nguyễn Văn Hùng
Nguyễn Văn Hùng



PHỤ LỤC

GIAO BIÊN CHẾ CÔNG CHỨC NĂM 2019

TRONG CÁC CƠ QUAN, TỔ CHỨC HÀNH CHÍNH THUỘC TỈNH KON TUM

(Kèm theo Nghị quyết số 32/NQ-HĐND ngày 07 tháng 12 năm 2018 của HĐND tỉnh Kon Tum)

STT	Tên đơn vị	Biên chế giao năm 2019
TỔNG CỘNG		1.989
1	CẤP TỈNH	1.164
1	Văn phòng HĐND tỉnh	42
2	Văn phòng UBND tỉnh	64 <i>(bao gồm 05 biên chế của lãnh đạo UBND tỉnh)</i>
3	Sở Nội vụ	62
	Văn phòng Sở	36
	Ban Thi đua khen thưởng	7
	Ban Tôn giáo	10
	Chi cục Lưu trữ	9
4	Thanh tra tỉnh	35
5	Sở Tư pháp	26
6	Sở Giáo dục và Đào tạo	46
7	Sở Kế hoạch và Đầu tư	44
8	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	42
9	Sở Giao thông Vận tải	31
	Văn phòng sở	22
	Tranh tra giao thông	9
10	Sở Y tế	54
	Văn phòng Sở	30
	Chi cục Dân số, Kế hoạch hóa gia đình	12
	Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm	12
11	Sở Thông tin và Truyền thông	23
12	Sở Công Thương	36

STT	Tên đơn vị	Biên chế giao năm 2019
13	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	388
	Văn phòng Sở	38
	Chi cục Quản lý Chất lượng NLS&TS	11
	Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật	21
	Chi cục Chăn nuôi và Thú y	29
	Chi cục Thủy lợi	11
	Chi cục Phát triển nông thôn	12
	Chi cục Kiểm lâm	254
	Hạt Kiểm lâm Ban quản lý Khu BTTN Ngọc Linh	2
	Kiểm lâm Ban quản lý rừng đặc dụng Đăk Uy	10
14	Sở Ngoại vụ	19
15	Ban Dân tộc	19
16	Sở Tài nguyên và Môi trường	39
	Văn phòng Sở	26
	Chi cục Quản lý đất đai	8
	Chi cục Bảo vệ môi trường	5
17	Sở Khoa học và Công nghệ	30
	Văn phòng Sở	22
	Chi cục Tiêu chuẩn, Đo lường chất lượng	8
18	Sở Xây dựng	32
	Văn phòng Sở	27
	Chi cục Giám định xây dựng	5
19	Sở Lao động, Thương binh và Xã hội	34
20	Sở Tài chính	45
21	Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh	45
22	Hạt Kiểm lâm Ban quản lý Vườn quốc gia Chư Mom Ray	4

STT	Tên đơn vị	Biên chế giao năm 2019
23	Các tổ chức khác có sử dụng biên chế công chức	4
	Văn phòng Ban an toàn giao thông	3
	Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật	1
II	CẤP HUYỆN	825
1	Huyện Ngọc Hồi	89
2	Huyện Kon Plông	82
3	Huyện Đăk Hà	85
4	Huyện Đăk Tô	81
5	Huyện Kon Rẫy	83
6	Thành phố Kon Tum	105
7	Huyện Đăk Glei	83
8	Huyện Tu Mơ Rông	89
9	Huyện Sa Thầy	80
10	Huyện Ia H'Drai	48
	DỰ PHÒNG	42